

# Một số gợi ý kỹ thuật trong dạy và học từ vựng tiếng Anh cơ bản 1 giúp nâng cao năng lực cho sinh viên đại học hệ chính quy các ngành không chuyên ngữ

Nguyễn Thị Thanh Vũ\*

\*Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

Received: 19/11/2024; Accepted: 22/11/2024; Published: 28/11/2024

**Abstract:** To improve all language skills, vocabulary is a very important and inevitable part of English, so it is important that teachers and students have good techniques in teaching and learning English vocabulary. and achieve success in using English to communicate with others. In this study, the author wants teachers participating in teaching basic English module 1 to be aware of many factors that affect teachers' progress in mastering English. Among them, there are three main factors that need to be considered: Students lack of background knowledge and world knowledge, low student motivation, especially students' limited vocabulary. Success in acquiring English is not an innate ability and it can be learned. Once teachers can motivate students to actively participate in English lessons, provide some clear techniques and strategies that are more appropriate and effective in teaching and learning vocabulary and the ability to use English. Use of language skills will improve. Students no longer feel worried about their English. On the contrary, they are more confident and eager to do it and even get good grades. Therefore, the purpose of the study is to increase students' interest in English and research some useful techniques and methods in teaching and learning basic English.

**Keywords:** Vocabulary, teaching techniques, English

## 1. Đặt vấn đề

Trong những thập kỷ gần đây, tiếng Anh được coi là một ngôn ngữ quốc tế. Đây là ngôn ngữ chính của giao tiếp liên lạc, thương mại quốc tế, kinh doanh, khoa học, văn hóa, v.v. Tại Việt Nam, chính sách mở cửa kinh tế mà Chính phủ theo đuổi đã tạo ra nhu cầu sử dụng tiếng Anh rất lớn. Do đó, đã có xu hướng tích cực về dạy và học tiếng Anh trên cả nước. Tiếng Anh cũng được giới thiệu vào chương trình giáo dục từ giáo dục tiểu học (tùy chọn) đến giáo dục đại học (bắt buộc).

Việc mong muốn nâng cao năng lực tiếng Anh của sinh viên (SV) nhằm phục vụ rất nhiều mục đích, trong đó mục đích nhằm đạt điểm số cao và đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra của trường được đa số SV lựa chọn. Điều này chứng tỏ điểm số và việc kiểm tra đánh giá đóng vai trò rất quan trọng trong việc tạo động cơ thúc đẩy SV học tập, nâng cao trình độ tiếng Anh. Từ vựng được coi là công cụ quan trọng giúp SV diễn giải các mục của mình cuối cùng dẫn đến thành công trong các kỹ năng ngôn ngữ như nói, nghe, đọc, viết, v.v. Điều đó cũng nói lên từ vựng phần nào tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển kiến thức “thụ động” sang việc sử dụng ngôn ngữ “chủ động”. Nói một cách khái quát, SV ngày càng có năng lực và tư

tin hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ vì họ sở hữu kho kiến thức từ vựng phong phú.

Nghiên cứu nhằm góp phần có thêm chiến lược dạy và học từ vựng hiệu quả để SV xây dựng niềm đam mê tiếng Anh và có thể nâng cao kỹ năng tiếng Anh.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm Từ vựng

Theo Taylor, 1990 định nghĩa từ vựng là toàn bộ kho từ thuộc một nhánh kiến thức hoặc được một cá nhân biết đến, tác giả cũng nói rằng từ vựng của một ngôn ngữ là từ vựng của nó, bao gồm các từ và cách diễn đạt. Herrel, 2004 mở rộng định nghĩa của Taylor hơn nữa bằng cách nói rằng từ vựng tổ chức từ vựng tinh thần trong tâm trí của người nói. Từ vựng tinh thần của một cá nhân là kiến thức của người đó về từ vựng. Zimmerman, 2007 nói rằng từ vựng là một tập hợp các từ là các khối xây dựng cơ bản được sử dụng trong việc tạo và hiểu câu.

Theo Adger, 2002 từ vựng không chỉ giới hạn trong ý nghĩa của từ mà còn bao gồm cách từ vựng trong một ngôn ngữ được cấu trúc: cách mọi người sử dụng và lưu trữ từ và cách họ học từ và mối quan hệ giữa các từ, cụm từ, danh mục từ và cụm từ [1].

### 2.2. Mô tả chương trình tiếng Anh cơ bản 1

Chương trình Tiếng Anh cơ bản 1 là chương trình đầu tiên trong bốn chương trình đào tạo tiếng Anh dành cho tiếng Anh không chuyên bậc đại học. Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản về:

Các thời thể ngữ pháp tiếng Anh dành cho người mới bắt đầu như động từ “to be”, thời hiện tại đơn, quá khứ đơn, các cách đặt câu hỏi để lấy thông tin ...;

Những từ vựng được sử dụng trong các tình huống hàng ngày và để nói về các chủ đề quen thuộc của cuộc sống như bản thân, gia đình, quê hương, đất nước ...;

Bảng phiên âm quốc tế và cách phát âm phụ âm, nguyên âm, các âm phổ biến trong tiếng Anh. Bên cạnh đó, sinh viên cũng được học về cách phát âm các dạng của động từ “to be”, các động từ được chia ở dạng hiện tại và quá khứ;

Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết ở dạng làm quen ban đầu.

Kết thúc học phần, SV được trang bị được trang bị đầy đủ về cả kiến thức, kỹ năng và thái độ, cụ thể:

<b>Kỹ hiệu</b>	<b>Mục tiêu học phần</b>
<b>G1</b>	<i>Về kiến thức: có thể hiểu, sử dụng các cấu trúc quen thuộc thường nhật; các từ ngữ cơ bản đáp ứng nhu cầu giao tiếp cụ thể.</i>
<b>G2</b>	<i>Về kỹ năng: có thể tự giới thiệu bản thân và người khác; có thể trả lời những thông tin về bản thân như nơi sinh sống, người thân/ bạn bè v.v... ; có thể giao tiếp đơn giản nếu người đối thoại nói chậm, rõ ràng và sẵn sàng hợp tác giúp đỡ.</i>
<b>G3</b>	<i>Về thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc; có ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm, cầu tiến.</i>

Hiện nay ở các trường hiện nay, hoạt động dạy và học tiếng Anh chủ yếu được thực hiện bên trong các lớp học được thiết kế cho các bài giảng với thiết bị lớp học, hỗ trợ giảng dạy duy nhất mà GV tiếng Anh có là một số máy ghi âm băng cassette và hình ảnh. Xét về sĩ số lớp học, số lượng học sinh trong một lớp tiếng Anh khá lớn, từ 50 đến 70. Con số lớn này gây ra rất nhiều khó khăn cho hoạt động dạy và học. Tài liệu tham khảo và tự học không có sẵn cho GV và SV, thư viện trường chỉ có một số sách tiếng Anh không thực sự hữu ích cho GV và SV.

Trong khi đó, để ghi nhớ từ vựng mới cần được học trong ngữ cảnh, thực hành và sau đó sửa đổi để tránh người học quên. SV phải đảm bảo rằng SV đã hiểu các từ mới, những từ này sẽ được ghi nhớ tốt hơn nếu được giới thiệu một cách «đáng nhớ» (Hubbard et al. 1983: 50). Ghi nhớ tất cả những điều này, SV phải nhớ sử dụng nhiều kỹ thuật khác nhau để giảng dạy từ vựng mới.

- Cung cấp ngữ cảnh cho các từ mới: Cần giúp người học đoán nghĩa của các từ mới và ghi nhớ để

hiểu hơn.

- Không trình bày quá nhiều từ mới cùng một lúc. Dạy một vài từ (từ chủ động) và cho phép người học thực hành và sử dụng chúng rất nhiều. Điều này sẽ giúp họ ghi nhớ các từ mới một cách dễ dàng.

- Thực hành các từ mới trong ngữ cảnh quan trọng hơn việc ghi nhớ từ cô lập. Người học có thể được yêu cầu học ý nghĩa của các từ nhưng họ cũng phải có cơ hội sử dụng chúng một cách hiệu quả trong nói và viết.

- Dạy SV các kỹ năng đoán từ mới, đặc biệt là khi đọc. Ý nghĩa của các từ có thể được suy ra từ các loại ngữ cảnh khác nhau và từ việc nhìn vào các phụ tố (các phần) của từ.

- Tránh dịch càng nhiều càng tốt. Nếu SV luôn dịch từ, họ thực sự chỉ giao tiếp bằng ngôn ngữ của họ, không phải bằng tiếng English. Ngoài ra, SV thường không nhớ từ vựng đã được dịch. Chỉ sử dụng dịch thuật như một phương sách cuối cùng, khi nếu không sẽ mất quá nhiều thời gian để giao tiếp bằng tiếng Anh.

- Tránh sử dụng từ điển càng nhiều càng tốt. Khi đọc hoặc nghe, trước tiên SV nên thử đoán hoặc bỏ qua các từ mới để có thể tiếp tục mà không ngừng nghỉ. Ngoài ra, sử dụng từ điển khi nói hoặc nghe thường làm chậm giao tiếp. Trong văn bản, sử dụng từ điển có thể có lợi. Nó giúp người học thể hiện bản thân rõ ràng hơn.

- Thực hành các từ mới trong ngữ cảnh trước, luyện tập trong điệp khúc, và sau đó là riêng lẻ.

- Cần có từ chủ động để dạy trước, bỏ qua các từ bị động.

+ **Khó khăn của SV trong việc học từ vựng tiếng Anh:**

Thông tin từ dữ liệu thu thập được cho thấy rõ ràng SV gặp nhiều khó khăn trong việc học ngữ pháp, phát âm, đặc biệt là trong việc học từ vựng. Hạn chế từ vựng của SV dẫn đến khó khăn trong việc thành thạo các kỹ năng đọc, nói, nghe và viết. Họ cũng gặp khó khăn trong việc làm bài kiểm tra vì thiếu vốn từ vựng. Thậm chí, họ không thể tìm ra bất kỳ phương pháp phù hợp nào để làm theo khi muốn tập trung học từ vựng.

Ngoài ra, nhiều GV tiếng Anh không quan tâm nhiều đến việc dạy từ vựng. Họ chỉ chú ý đến ngữ pháp hoặc họ vẫn sử dụng các phương pháp cũ - dịch thuật khi dạy từ tin tức. Chúng SV hiểu và ghi nhớ các từ mới một cách thụ động.

+ **Khó khăn của GV khi dạy từ vựng tiếng Anh:** trình độ tiếng Anh của SV thấp, kiến thức nền tảng thấp và động lực thấp. Khó khăn tiếp theo là vấn đề lớp học lớn. Có rất nhiều SV trong một lớp học đến

nổi GV rất khó kiểm soát SV. Họ đã phải đối mặt với những khó khăn trong việc rút ngắn khoảng cách lớn giữa các khả năng khác nhau của SV. Trong cùng một lớp, một số SV giỏi tiếng Anh lại chú ý và năng động trong khi nhiều SV khác mất động lực và bỏ qua bài học. Những người tốt thường thống trị các hoạt động mà làm việc theo cặp và làm việc nhóm là cần thiết trong khi những người yếu hơn thì nhút nhát và thậm chí không đóng góp gì.

### **2.3. Một số gợi ý để dạy và học từ vựng hiệu quả trong lớp học**

\* Dạy từ vựng có liên quan.

Lưu ý rằng nếu bạn tập trung vào từ vựng không thể được sử dụng ngay lập tức và lặp đi lặp lại trong cuộc sống hàng ngày của SV, nó sẽ bị đẩy xuống trí nhớ ngắn hạn và sớm bị lãng quên, do đó khiến tất cả công việc khó khăn của bạn trở nên vô ích. Dạy từ vựng có tầm quan trọng sống còn đối với việc sử dụng lâu dài các bài học trên lớp. Đảm bảo chọn từ vựng được kết nối với cuộc sống của SV và có thể dễ dàng áp dụng vào thế giới của họ bên ngoài lớp học.

\* **Các bước tiếp theo để trình bày từ vựng mới**

- Bước 1: Sử dụng kỹ thuật phù hợp để rút ra hoặc thể hiện ý nghĩa của từ vựng mới.

- Bước 2: Mô hình phát âm rõ ràng ( 3 lần )

- Bước 3: Yêu cầu SV lặp lại từ theo hợp xướng và riêng lẻ.

- Bước 4: Sửa phát âm của SV

- Bước 5: Viết các từ lên bảng và bản sao của SV vào sổ tay của các em.

- Bước 6: Kiểm tra

\* **Kiểm tra từ vựng**

+ *Kiểm tra những gì?*

Sau khi dạy từ vựng, GV nên kiểm tra từ vựng của SV - phát âm, đọc chính tả, cách sử dụng và ý nghĩa. Nếu SV của họ đưa ra phản hồi tốt, điều đó có nghĩa là GV đã thành công trong việc dạy từ vựng .

+ *Khi nào cần kiểm tra?*

Theo tác giả, sau khi dạy từ vựng, chúng ta có thể kiểm tra sự hiểu biết của SV vào cuối bài học như một giai đoạn miễn phí cũng có thể kiểm tra từ vựng trong khi SV đang thực hành các kỹ năng ngôn ngữ. Nói tóm lại, GV có thể kiểm tra từ vựng ở bất kỳ giai đoạn nào của bài học với điều kiện SV có thể hiểu và sử dụng từ vựng để tạo ra những câu hoàn chỉnh và có ý nghĩa và thực hành sử dụng các kỹ năng ngôn ngữ.

+ **Làm thế nào để kiểm tra?**

Có nhiều cách để kiểm tra từ vựng như chèn và nhớ, tát bảng, wordsquare, mạng, treo cô, cá mập tấn công, từ lộn xộn, khớp, v.v.

Để giải quyết phần này, tác giả cung cấp một số cách như:

Cách 1:

- GV trình bày hoặc gọi ra từ vựng và xây dựng danh sách trên bảng

- Sau mỗi từ GV đặt bản dịch tiếng Việt.

- GV yêu cầu SV sao chép vào sổ tay của họ và sau đó đóng sổ tay của họ.

- GV chà xát từ vựng từ mới.

- Mỗi lần GV chà xát một từ bằng tiếng Anh, chỉ vào bản dịch tiếng Việt và aks “Đây là gì trong tiếng Anh?”

- Khi tất cả các từ tiếng Anh đã được cọ xát, GV xem qua danh sách tiếng Việt và yêu cầu các học sinh gọi ra các từ tiếng Anh

Cách 2:

“Tạo câu” - Trò chơi này hơi khó nhưng rất thú vị và nó giúp SV rèn luyện không chỉ từ vựng mà còn cả ngữ pháp.

- Chia lớp thành hai đội hoặc nhóm 8 người

- GV đưa ra một câu bao gồm một số từ mà GV muốn kiểm tra và yêu cầu SV tạo câu mới bằng cách sử dụng các từ trong câu đã cho. Đội hoặc nhóm nào tạo ra nhiều câu hơn sẽ là người chiến thắng

### **3. Kết luận**

Tóm lại, từ vựng rất quan trọng và có rất nhiều cách dạy và học từ vựng. Mỗi GV có cách dạy từ vựng riêng nhưng đặc điểm dạy từ vựng là giống nhau ở bất kỳ ngôn ngữ nào. Mục đích cuối cùng của mỗi GV là mở rộng vốn từ vựng của SV để giúp họ trở thành người lắng nghe, nói, đọc và viết tốt bằng bất kỳ ngôn ngữ nào.

Các kỹ thuật tác giả đã đề cập ở trên không phải là tất cả nhưng không kém phần quan trọng. Tác giả hy vọng một số giải pháp trên sẽ mang lại hiệu quả trong dạy và học tiếng Anh cơ bản 1.

### **Tài liệu tham khảo**

[1] Effective Vocabulary Teaching Strategies For The English For Academic Purposes Esl Classroom by Joseph Mukoroli, SIT Graduate Institute, Joseph.mukoroli@mail.sit.edu

[2] Taylor, L. (1990). Teaching and learning vocabulary. Herefordshire, UK: Prentice Hall international.

[3] Herrel. A.L. (2004). Fifty strategies for teaching English language learners. An ESL teacher's tool kit. 2<sup>nd</sup> ed. Winnipeg. Canada. Penguin Publishers.

[4] Zimmerman, C.B. (2007). Vocabulary learning methods. Cambridge Massachusetts: Harvard University Press.